

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh khóa XIX, kỳ họp thứ 14 về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, UBND tỉnh Bắc Giang xây dựng Kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Năm 2024 là năm “tăng tốc”, “bứt phá”, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng quyết định đến việc hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Tình hình thế giới, khu vực sẽ còn tiếp tục có những diễn biến phức tạp khó lường; hậu quả của đại dịch Covid-19 còn tác động kéo dài. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt hơn, xung đột tại Ukraine, dải Gaza nhiều khả năng còn kéo dài. Tăng trưởng kinh tế, thương mại, đầu tư toàn cầu tiếp tục xu hướng giảm. Lạm phát, chính sách tiền tệ của một số nền kinh tế lớn còn chứa đựng yếu tố bất định; các thách thức an ninh phi truyền thống, đặc biệt là dịch bệnh, thiên tai và biến đổi khí hậu trở thành rủi ro thường trực, tác động ngày càng nặng nề. Ở trong nước, nền kinh tế có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn; nguy cơ lạm phát, các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thông có thể bị thu hẹp; các thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản còn tiềm ẩn rủi ro; dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, bão lũ tiếp tục diễn biến bất thường.

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ và các Nghị quyết Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; nhằm xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp cụ thể của các cấp, các ngành và địa phương trong thực hiện phương châm hành động và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện chủ đề điều hành năm 2024 của Chính phủ là “**Kỷ cương, trách nhiệm; chủ động, kịp thời; tăng tốc, sáng tạo; hiệu quả bền vững**”, UBND tỉnh xác định quan điểm trong chỉ đạo điều hành, gồm:

1. Bám sát Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết chuyên đề, các Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị và các Nghị

quyết của Quốc hội, Chính phủ, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, các Nghị quyết, Kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển. Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, trong đó nội lực là cơ bản, chiến lược, lâu dài, quyết định kết hợp với ngoại lực là quan trọng, cần thiết, đột phá, thường xuyên.

3. Tập trung chỉ đạo điều hành chủ động, linh hoạt, hiệu quả, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, nhịp nhàng giữa các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách. Bám sát tình hình thực tiễn, kịp thời ứng phó với những vấn đề cấp bách phát sinh trong ngắn hạn, đồng thời thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp mang tính căn cơ trong trung hạn và dài hạn.

4. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả và trách nhiệm người đứng đầu trong công tác thực hiện nhiệm vụ công vụ; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực phù hợp, nâng cao năng lực và tăng cường kiểm tra, giám sát. Quán triệt và thực hiện tốt phương châm “**3 dám**”, “**3 hơn**”, “**5 rõ**” theo tinh thần Chỉ thị số 26-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi nhiệm vụ; đồng thời bảo vệ cán bộ **dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm** vì lợi ích chung.

5. Phát triển đồng bộ văn hóa với kinh tế, chính trị, xã hội. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, nhất là người có công, gia đình chính sách, hộ nghèo, các đối tượng yếu thế ở vùng sâu, vùng xa và đồng bào dân tộc thiểu số.

6. Tiếp tục bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội với phương châm **3 an** “**an ninh**”, “**an sinh**”, “**an toàn**” hướng đến mục tiêu cuối cùng là vì dân, lấy dân làm gốc, mọi hoạt động, thành quả của quá trình phát triển đem lại đều hướng đến phục vụ Nhân dân; xây dựng nền kinh tế có sức chống chịu tốt hơn gắn với chủ động, tăng cường các hoạt động đối ngoại, sâu rộng, thực chất, hiệu quả; đảm bảo môi trường ổn định, hòa bình, hợp tác để thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông chính sách, tạo đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin trong Nhân dân.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Rà soát, ban hành các cơ chế, chính sách; thực hiện đổi mới tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; củng cố, phát triển các động lực tăng trưởng mới. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng

1.1. Các sở, ngành, địa phương: Đề cao sự chủ động, quyết tâm, quyết liệt, bám nắm, sâu sát công việc; vận dụng sáng tạo, linh hoạt sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên và tình hình, điều kiện thực tiễn, quán triệt sâu sắc quan điểm “**mọi khó khăn, vướng mắc đều phải có hướng tháo gỡ và phải được tháo gỡ kịp thời**” để có các hành động cụ thể; tiếp tục rà soát để xây dựng, sửa đổi, bổ sung các cơ chế,

chính sách đã ban hành không còn phù hợp thực tiễn, huy động các nguồn lực, tạo động lực thúc đẩy phát triển.

Rà soát tiến độ thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, nhất là các công việc mới, nội dung đã được xác định trong các nghị quyết, chỉ thị, đề án, kế hoạch, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIX của Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 để xác định các nhiệm vụ, lĩnh vực cần tập trung chỉ đạo thực hiện, phân đầu cơ bản hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2024.

Tiếp tục thực hiện đổi mới tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; tập trung rà soát, khắc phục những tồn tại, hạn chế, khó khăn vướng mắc của chính quyền các cấp, tạo chuyên môn rõ nét trên các lĩnh vực nhằm khơi thông điểm nghẽn, củng cố, tạo động lực cho phát triển. Đồng thời, đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định pháp luật.

Chủ động theo dõi sát diễn biến tình hình thế giới, khu vực và trong nước; tăng cường phân tích, dự báo, chủ động các kịch bản, phương án chỉ đạo điều hành ứng phó với mọi tình huống.

Tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ công tác quy hoạch, trọng tâm là rà soát đề xuất cập nhật, hoàn thiện, điều chỉnh Quy hoạch tỉnh; hoàn thành công tác lập, phê duyệt các quy hoạch đô thị; điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch, chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch tỉnh. Huy động, tập trung nguồn lực triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nút thắt, đặc biệt là trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án (*bao gồm các dự án đầu tư công, hạ tầng KCN, CCN và dự án vốn ngoài ngân sách*) để tạo động lực tăng trưởng.

1.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương rà soát, nghiên cứu, đề xuất ban hành các chủ trương, cơ chế, chính sách, quy định tạo động lực thúc đẩy phát triển; đề xuất các giải pháp huy động mọi nguồn lực thực hiện quy hoạch và quản lý tốt Quy hoạch tỉnh. Hoàn thành cập nhật quy hoạch cấp trên, bổ sung phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và hoàn thiện cơ sở dữ liệu Quy hoạch tỉnh theo Thông tư số 04/2023/TT-BKHĐT ngày 26/6/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Phối hợp với Cục Thống kê chủ động xây dựng các kịch bản tăng trưởng GRDP theo diễn biến phù hợp với yêu cầu thực tiễn (nếu có). Chủ động phối hợp với các ngành, địa phương đôn đốc UBND các huyện, thành phố xây dựng triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận, Đề án, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh.

1.3. Sở Xây dựng: Chủ động tham mưu triển khai thực hiện các quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trọng tâm là Quy hoạch chung thành phố Bắc Giang mở rộng đến năm 2045; hoàn thành các quy hoạch chung đô thị Việt

Yên đến năm 2045 (*tỷ lệ 1/10.000*), Quy hoạch chung đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045; quy hoạch chung đô thị Hiệp Hòa đến năm 2045; đôn đốc các huyện, thành phố rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch vùng, quy hoạch chung cấp huyện, quy hoạch đô thị, nông thôn và các quy hoạch xây dựng, đồng thời thực hiện công khai các quy hoạch theo quy định, đảm bảo các tổ chức, cá nhân tiếp cận quy hoạch được thuận lợi.

1.4. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ động tham mưu UBND tỉnh đề xuất Thủ tướng Chính phủ sớm phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất của tỉnh giai đoạn 2021-2025; văn bản cho phép chuyển đổi đất lúa của các dự án đầu tư; hướng dẫn các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

1.5. Sở Công Thương: Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 55-CTr/TU ngày 29/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 29- NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh và Nghị quyết số 147- NQ/TU ngày 15/7/2021 của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030 theo hướng xây dựng “*Hệ sinh thái công nghiệp bền vững*”.

Hỗ trợ các doanh nghiệp, ngành hàng xuất khẩu chủ lực, mở rộng tiêu thụ hàng hóa nội địa và ứng dụng các công nghệ mới trong thương mại điện tử, hỗ trợ quá trình chuyển đổi số của doanh nghiệp nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng nông sản, đặc trưng và tiềm năng của tỉnh.

Tập trung chỉ đạo kiểm tra, xử lý các hành vi lợi dụng tình hình khan hiếm hàng hóa trên thị trường để mua gom hàng hóa hoặc lợi dụng tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng để định giá bán bất hợp lý đối với các hàng hóa thiết yếu phục vụ người dân.

Phối hợp chặt chẽ với Tập đoàn Điện lực Việt Nam trong công tác đầu tư xây dựng lưới điện theo quy hoạch điện VIII đã được phê duyệt, đảm bảo đủ nguồn điện đáp ứng nhu cầu sản xuất, sinh hoạt của Nhân dân theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 1412/CĐ-TTg ngày 25/12/2023 về việc tập trung thực hiện quyết liệt, hiệu quả các giải pháp bảo đảm cung ứng điện năm 2024 và các năm tiếp theo.

1.6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 07/10/2022 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 575/KH-UBND ngày 27/10/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của BCH Trung ương về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách về nông, lâm nghiệp và thủy sản đã ban hành; kịp thời sửa đổi, bổ sung chính sách để phù hợp với tình hình sản xuất nông nghiệp hiện nay.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 685/KH-UBND ngày 23/12/2021 của UBND tỉnh về cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 05/4/2022 của UBND tỉnh

về thực hiện Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng vải thiều, phân đầu nâng diện tích vải thiều sản xuất đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu chiếm 60% tổng diện tích vải thiều cho thu hoạch, mở rộng diện tích sản xuất đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu vào thị trường Mỹ, EU, Úc, Nhật Bản. Chỉ đạo phát triển sản phẩm OCOP của tỉnh, phân đầu nâng tổng số sản phẩm OCOP của tỉnh lên trên 350 sản phẩm. Tập trung cho công tác phòng chống dịch, không để dịch lây lan trên diện rộng đảm bảo chăn nuôi phát triển bền vững.

1.7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì, tham mưu tổ chức thành công Lễ khai hội Xuân, khai mạc Tuần Văn hóa – Du lịch năm 2024 và Lễ hội kỷ niệm 140 năm Khởi nghĩa Yên Thế năm 2024. Tuyên truyền, quảng bá thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 41/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030. Hoàn thành lựa chọn Biểu trưng (*Logo*) và Khẩu hiệu (*Slogan*) du lịch tỉnh để chính thức sử dụng trong các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch phục vụ các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, công tác đối nội, đối ngoại của tỉnh. Nghiên cứu xây dựng chính sách về phát triển văn hóa, con người Bắc Giang đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Tham mưu UBND tỉnh Quyết định ban hành Quy định mô hình quản lý khu, điểm du lịch cấp tỉnh.

1.8. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Giang: Triển khai quyết liệt Đề án “*Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025*”; chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn triển khai và tổ chức tốt các giải pháp tín dụng, phân đầu hoàn thành kế hoạch dư nợ được Ngân hàng cấp trên giao; chỉ đạo các tổ chức tín dụng đẩy mạnh kết nối Ngân hàng – Doanh nghiệp, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh của doanh nghiệp trong quan hệ với ngân hàng, thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất đối với doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022 của Chính phủ, Thông tư số 03/2022/TT-NHNN ngày 20/5/2022 và Thông tư số 02/2023/TT-NHNN ngày 23/4/2023 của Ngân hàng Nhà nước.

Thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục triển khai các giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số hoạt động ngân hàng để áp dụng các mô hình kinh doanh mới và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ công nghệ tiện ích, an toàn đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

1.9. Cục Thống kê: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương đánh giá sát tình hình kinh tế - xã hội định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kịch bản tăng trưởng GRDP của tỉnh.

1.10. Sở Tư pháp: Phối hợp với các ngành, địa phương trong việc rà soát, đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực thi hành năm 2023; tổ chức thực hiện nhiệm vụ hệ thống hoá theo thẩm quyền và tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố

kết quả hệ thống hóa do HĐND, UBND tỉnh ban hành kỳ 2019-2023.

2. Tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chất lượng thu hút đầu tư; tạo điều kiện phát triển các thành phần kinh tế; tích cực hỗ trợ các nhà đầu tư, doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì tham mưu chỉ đạo cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, rà soát, đề xuất ban hành cơ chế, chính sách nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội ngay từ đầu năm. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, tham mưu xây dựng kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2024;

Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương tham mưu thu hút đầu tư từ 3-5 dự án khu đô thị hỗn hợp, sân golf, khách sạn, trung tâm thương mại quy mô lớn để thúc đẩy tăng trưởng dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan tăng cường kiểm tra xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác đầu tư; kiên quyết xử lý đối với những nhà đầu tư cố tình không thực hiện theo quy hoạch, xử lý thu hồi các dự án không triển khai, vi phạm các quy định của pháp luật.

2.2. Ban Quản lý các KCN tỉnh: Tập trung hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, đảm bảo ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh; hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa. Tham mưu thành lập mới ít nhất 02 KCN. Tăng cường công tác thu hút đầu tư vào các KCN, phân đấu tổng vốn đầu tư cấp mới và điều chỉnh tăng khoảng 1,2 tỷ USD.

Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng diện tích còn lại của các KCN: Yên Lư và Hòa Phú mở rộng giai đoạn 1; thu hút đầu tư phân đấu lấp đầy các KCN Tân Hưng, Hòa Phú mở rộng giai đoạn 1, Quang Châu mở rộng và 30-50% diện tích KCN Yên Lư. Chỉ đạo hoàn thiện đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các KCN theo kế hoạch.

2.3. Chi cục Hải quan quản lý các khu công nghiệp: Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; tiếp cận, tuyên truyền, hỗ trợ thực hiện thủ tục hải quan; thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh làm thủ tục hải quan tại Chi cục, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh.

2.4. Sở Tư pháp: Chủ trì tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động của Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2024.

2.5. Thanh tra tỉnh: Theo dõi chặt chẽ các cuộc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp năm 2024 đã được phê duyệt; không để xảy ra chồng chéo trong hoạt động thanh tra doanh nghiệp; không thanh tra doanh nghiệp quá 01 lần/năm, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm.

2.6. Sở Công Thương: Nâng cao chất lượng nguồn điện phục vụ sản xuất tại các KCN, CCN; hoàn thành đóng điện dự án 110KV Tân Hưng (*MBA T1 63MVA công trình đường dây và TBA 110KV Tân Hưng*); hỗ trợ các thủ tục hành chính để sớm khởi công đối với dự án Trạm biến áp 220KV Yên Dũng và tuyến đường đầu nối.

2.7. Liên minh HTX tỉnh: Tham mưu xây dựng Đề án Xây dựng, phát triển các mô hình HTX chăn nuôi gia súc trên địa bàn các huyện miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tạo tiền đề phát triển thành các mô hình chăn nuôi tập trung, phát triển theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2.8. Các sở, ngành, địa phương: Tăng cường đối thoại giữa lãnh đạo các ngành, địa phương, lãnh đạo tỉnh với các doanh nghiệp để xử lý kịp thời những vướng mắc, bất cập, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, công khai, minh bạch; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thu hút đầu tư.

Nghiên cứu kỹ, nắm chắc các quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực ngành, đơn vị phụ trách để không làm trái quy định của Trung ương, tránh gây phiền hà và đảm bảo lợi ích chính đáng cho người dân và doanh nghiệp. Trong quá trình thực thi pháp luật, giải quyết vấn đề của người dân, doanh nghiệp phải dựa vào quy định của pháp luật, không thực hiện theo cảm tính, vượt quá quy định của pháp luật.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nút thắt, đặc biệt là trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án.

Chuẩn bị các điều kiện cần thiết, nhất là hạ tầng, nguồn nhân lực, mặt bằng để sẵn sàng đón đầu dòng dịch chuyển vốn đầu tư nước ngoài, nhất là nhà đầu tư chiến lược và các dự án đầu tư có chất lượng với công nghệ tiên tiến trên cơ sở đáp ứng quy định suất đầu tư và số lao động sử dụng đối với các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh. Thu hút đầu tư có chọn lọc phù hợp với tiêu chí, mục tiêu, quy hoạch, định hướng phát triển.

Tiếp tục hoàn thiện và triển khai thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách liên quan đến hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Khuyến khích và đẩy mạnh các hoạt động xã hội hóa, thu hút đầu tư của tổ chức, cá nhân hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Hình thành môi trường thuận lợi thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, trong đó đặc biệt chú trọng công tác bảo vệ bản quyền, sở hữu trí tuệ.

3. Đẩy mạnh thu ngân sách nhà nước, sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước; xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ và phát triển đô thị

3.1. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương tăng cường các biện pháp tăng thu, chống thất thu ngân sách, hoàn thành vượt dự toán thu, chi NSNN năm 2024 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh đảm bảo cân đối nguồn lực tài chính ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch; chính sách an sinh xã hội và các nhiệm vụ quan trọng cấp bách của tỉnh; xây dựng tiêu chuẩn, định mức và sắp xếp lại xử lý xe ô tô công trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện hiệu quả các biện pháp tăng thu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế và tiết kiệm chi ngân sách theo tinh thần Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tăng cường kỷ luật tài chính Ngân sách nhà nước, triệt để tiết kiệm chi; thận trọng, chặt chẽ cân đối các nhiệm vụ chi phù hợp với khả năng của từng địa phương. Xây dựng Kế hoạch và thực hiện kiểm tra công tác quyết toán dự án hoàn thành trên địa bàn các huyện, thành phố.

3.2. Cục Thuế tỉnh: Triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp quản lý thuế, nâng cao hiệu quả công tác dự báo số thu, phân đầu thu ngân sách nội địa không tính tiền sử dụng đất hoàn thành và vượt dự toán NSNN.

Tập trung thực hiện hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, nhằm tăng thu, chống thất thu ngân sách nhà nước; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Tăng cường các biện pháp tăng thu, chống thất thu ngân sách, quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế.

3.3. Chi cục Hải quan quản lý các khu công nghiệp: Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp tạo thuận lợi thương mại, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, chống thất thu trong triển khai nhiệm vụ thu NSNN năm 2024, đồng thời cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp trong việc thực hiện thu NSNN nhất là thu từ hoạt động xuất nhập khẩu qua địa bàn.

3.4. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tham mưu chỉ đạo quyết liệt các biện pháp để triển khai thực hiện hiệu quả sử dụng nguồn vốn đầu tư công nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, phân đầu Bắc Giang luôn nằm trong nhóm tỉnh, thành phố đạt tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công cao của cả nước.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện đánh giá toàn diện hạ tầng, cơ sở vật chất các ngành, lĩnh vực và địa phương, xác định định hướng đầu tư cho kế hoạch đầu tư công trung hạn và chương trình MTQG giai đoạn 2026-2030.

3.5. Các sở, ngành, các đơn vị dự toán ngân sách cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố: Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm chi ngân sách nhà nước nhất là tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi công tác trong và ngoài nước; không tham mưu ban hành các chính sách, kế hoạch, đề án làm tăng chi ngân sách khi chưa xác định được nguồn tài chính bảo đảm.

3.6. Kho bạc Nhà nước tỉnh: Tăng cường công tác kiểm soát chi NSNN, đảm bảo theo đúng dự toán được giao, chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định.

3.7. Sở Xây dựng: Tham mưu chỉ đạo các huyện, thành phố rà soát các quy hoạch xây dựng, đề xuất điều chỉnh các quy hoạch xây dựng để đảm bảo thống nhất, đồng bộ giữa các quy hoạch. Chủ trì thẩm định chương trình phát triển đô thị và quy chế quản lý kiến trúc của các huyện, thành phố; hoàn thành trình thẩm định, phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045 và các quy hoạch xây dựng. Tham mưu xây dựng Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2025.

Xây dựng báo cáo của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về kết quả thực hiện Kết luận số 103-KL/TU ngày 09/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 138-NQ/TU ngày 01/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; đề án về đào tạo bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với công chức, lãnh đạo, chuyên môn về đô thị các cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2025-2030; xây dựng phần mềm xét duyệt đối tượng mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh.

3.8. Sở Giao thông vận tải: Tham mưu tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kết luận số 55-KL/TU ngày 07/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 113-NQ/TU ngày 22/7/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, trong đó thực hiện rà soát, đề xuất định hướng đầu tư các dự án trọng điểm chuẩn bị cho giai đoạn 2026-2030; phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng các dự án xây dựng giao thông, đặc biệt đối với dự án trọng điểm của tỉnh. Xây dựng sổ tay hướng dẫn thực hiện công tác quản lý, bảo trì công trình đường bộ do các huyện, các xã quản lý.

3.9. Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông, nông nghiệp: Hoàn thiện thủ tục để khởi công các dự án khởi công mới được giao; đôn đốc các nhà thầu tập trung thi công, hoàn thành giải ngân kế hoạch vốn được giao.

3.10. Sở Nông nghiệp và PTNT: Phối hợp với các ngành liên quan, các huyện, thành phố đầu tư nâng cấp và hiện đại hóa kết cấu hạ tầng nông thôn đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị. Tập trung xây dựng, hoàn thiện, bảo trì hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, ưu tiên đầu tư phát triển hệ thống giao thông, thủy lợi, hạ tầng công nghệ thông tin, thương mại, y tế giáo dục, văn hóa, thể thao; khuyến khích đầu tư xây dựng các công trình cấp nước sạch tập trung theo hình thức xã hội hóa... Đổi mới nội dung, nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới phù hợp với trình độ phát triển, văn hóa và điều kiện cụ thể của từng địa phương, đảm bảo thực chất, đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững, tránh dàn trải, lãng phí. Tập trung nguồn lực hỗ trợ, đầu tư các xã, các huyện chưa đạt chuẩn nông thôn mới; hỗ trợ các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục duy trì, hoàn thiện và nâng cao chất lượng các tiêu chí, bảo đảm bền vững.

3.11. Sở Nội vụ: Tham mưu xây dựng báo cáo về kết quả thực hiện Nghị quyết số 233-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện và phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022-2025; hoàn thành Đề án sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022-2025. Chủ trì, triển khai các nội dung công việc thực hiện Nghị quyết số 938/NQ-UBTVQH15 ngày 13/12/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập thị xã Việt Yên và các phường thuộc thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Tham mưu xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh về cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ cán bộ,

công chức, viên chức dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

3.12. UBND các huyện, thành phố: Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nội vụ xây dựng các đề án, quy hoạch thực hiện Nghị quyết số 233-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các quy hoạch xây dựng trên địa bàn.

Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan hoàn thiện Chương trình phát triển đô thị và phương án kiến trúc đô thị cấp huyện; hoàn thiện hồ sơ trình các cấp thông qua đề án công nhận đơn vị cấp xã, cấp huyện, thành phố đạt tiêu chí đô thị loại IV, loại V theo quy định.

3.13. Các sở, ngành, địa phương: Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tăng cường thu hút đầu tư xã hội. Chú trọng đầu tư đồng bộ hạ tầng giao thông, công nghiệp, đô thị. Đảm bảo cân đối nguồn lực hợp lý trong triển khai thực hiện các dự án đầu tư công; quản lý không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản nhất là ở cấp xã.

4. Quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả đất đai, tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường

4.1. Sở Tài nguyên và Môi trường: Tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đất đai, đồng thời xây dựng các quy định thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh sau khi Luật Đất đai (*sửa đổi*) được thông qua để triển khai thực hiện ngay sau khi Luật Đất đai (*sửa đổi*) có hiệu lực thi hành (*dự kiến từ ngày 01/01/2025*) theo Nghị quyết số 05/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ. Tham mưu điều chỉnh Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2024-2030; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị và Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị về đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất sau dồn điền, đổi thửa và theo bản đồ địa chính gắn với xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Chủ trì rà soát, nghiên cứu, đề xuất phương án phân bổ sử dụng linh hoạt, hiệu quả chỉ tiêu sử dụng đất trong Kế hoạch sử dụng đất 5 năm của tỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn (*khắc phục ngay tình trạng nơi cần thì không có, nơi có thì chưa có nhu cầu*).

Tham mưu xây dựng Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường quản lý khoáng sản trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo các sở, ngành và UBND cấp huyện tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật; đồng thời, tiếp tục thực hiện cấp phép khai thác khoáng sản đối với các khu vực mỏ trong Quy hoạch tỉnh thông qua hình thức đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh. Quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hợp lý, có hiệu quả và bền vững tài nguyên, nhất là tài nguyên đất đai.

Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020, Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu đã đề ra trong đó phân loại và có định hướng xử lý cụ thể đối với từng trường hợp vi phạm. Tăng cường lãnh đạo công tác quản lý đất đai, thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng. Tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản 10 điểm mỏ

khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh và tiếp tục cấp phép khai thác được trên 15 mỏ đất san lấp với tổng trữ lượng đất khai thác khoảng 15 triệu m³ nhằm khắc phục triệt để tình trạng thiếu đất san lấp mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi cho triển khai các dự án đầu tư phát triển.

Tham mưu chỉ đạo thực hiện việc thu gom, xử lý rác thải theo Kết luận số 99-KL/TU ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tham mưu Quyết định quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; xây dựng Kế hoạch của UBND tỉnh về quản lý chất lượng môi trường nước mặt trên địa bàn tỉnh.

4.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các KCN tỉnh: Nhất quán quan điểm thu hút đầu tư có chọn lọc theo định hướng “2 ít”, “3 cao”, ưu tiên các dự án sử dụng ít đất, ít lao động; suất vốn đầu tư cao, đóng góp ngân sách cao và hàm lượng công nghệ cao.

4.3. Sở Nông nghiệp và PTNT: Phối hợp với các huyện, thành phố tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phấn đấu giảm số vụ và diện tích thiệt hại do chặt, phá rừng tự nhiên trái pháp luật so với năm 2023; duy trì tỷ lệ che phủ rừng (không tính cây ăn quả) đạt 37,7%. Phối hợp với các ngành, địa phương tăng cường công tác quản lý, khai thác, vận hành các công trình cấp nước sạch, nhất là nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh.

4.4. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý các KCN tỉnh trong công tác thẩm định công nghệ của các dự án thu hút đầu tư, đảm bảo không thu hút các dự án có công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường.

4.5. UBND các huyện, thành phố: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn; tiếp tục thực hiện nghiêm Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai; Kết luận số 99-KL/TU ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tập trung đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020 huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý rác thải ra môi trường.

Chủ động xây dựng kế hoạch ứng phó với các sự cố môi trường để có giải pháp phòng ngừa, xử lý kịp thời. Phối hợp với các sở, ngành liên quan trong việc giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh của các cơ sở, doanh nghiệp, đặc biệt là các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao, xử lý nghiêm theo quy định các trường hợp vi phạm theo quy định.

5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chất lượng dịch vụ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; chủ động phòng, chống dịch bệnh

5.1. Sở Giáo dục và Đào tạo: Tham mưu tập trung thực hiện hiệu quả đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 25/12/2023; triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học; nâng cao tỷ lệ phòng học kiên cố. Phối hợp với các huyện, thành phố tập trung đầu tư,

nâng cao tỷ lệ trường chuẩn quốc gia mức độ 2, trong đó: Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt 95,2%; tỷ lệ trường chuẩn quốc gia mức độ 2 đạt 26,6%.

Triển khai Chương trình “*Xây dựng mô hình Công dân học tập giai đoạn 2021-2030*”; tổ chức thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh huy động trẻ mầm non ra lớp giai đoạn 2023-2025, trong đó năm 2024 phấn đấu đạt 30,2% trẻ được huy động ra lớp. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và tỷ lệ tốt nghiệp THPT trên 98%. Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện thực hiện rà soát, thực trạng điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên tại các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh để đề xuất Kế hoạch phát triển đến năm 2025 và năm 2030; xây dựng Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai thực hiện nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm học 2024-2025.

5.2. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: Chủ trì tham mưu tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 09/6/2021 của Tỉnh ủy về đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động của tỉnh đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới. Quan tâm hơn nữa công tác đào tạo nghề; trọng tâm thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2025, tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 34%. Tổ chức Hội nghị đối thoại, giải đáp các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp về Bộ luật Lao động năm 2019, BHXH, ATVSLĐ và Luật Công đoàn.

Tham mưu xây dựng Đề án chi trả trợ cấp ưu đãi người có công, bảo trợ xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quy chế quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn. Tổ chức rà soát, đề xuất nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất phục vụ nhu cầu đảm bảo an sinh xã hội.

5.3. Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan, các địa phương tham mưu tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 05/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao năng lực công tác y tế dự phòng, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Triển khai thực hiện hiệu quả chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục củng cố, hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động y tế cơ sở trong tình hình mới theo Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư Trung ương. Chỉ đạo kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong đấu thầu, mua sắm thuốc, vật tư trang thiết bị y tế. Chỉ đạo triển khai hiệu quả các nội dung kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 1857-TB/TU ngày 15/8/2023. Tham mưu xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi các hoạt động Y tế - Dân số giai đoạn 2025-2030; rà soát nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, xác định các mục tiêu phát triển và đầu tư cơ sở vật chất các bệnh viện, trung tâm y tế cấp huyện đến năm 2030.

Chỉ đạo các đơn vị triển khai phần mềm quản lý Hệ thống thông tin xét nghiệm (LIS) và hệ thống chuẩn đoán hình ảnh (PACS, RIS) đạt mức nâng cao tại trên 80% các cơ sở khám chữa bệnh công lập. Chỉ đạo các cơ sở y tế đẩy mạnh thực hiện thanh toán viện phí không dùng tiền mặt. Chủ trì, phối hợp với các sở,

cơ quan liên quan chỉ đạo đảm bảo đủ thuốc, vật tư y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh trên địa bàn.

Tiếp tục chủ động tham mưu, tổ chức thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo Quyết định số 3984/QĐ-BYT ngày 29/10/2023 của Bộ Y tế về Kế hoạch kiểm soát, quản lý bền vững dịch bệnh Covid-19 giai đoạn 2023-2025 và các dịch bệnh khác, không để dịch bùng phát lây lan rộng.

5.4. UBND các huyện, thành phố: Phối hợp với các sở, ngành liên quan trong việc đầu tư, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, y tế, chất lượng nguồn nhân lực. Phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo hướng bền vững và các dịch bệnh khác, không để dịch bùng phát lây lan rộng mất kiểm soát.

6. Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ; phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa – xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn mới.

6.1. Sở Khoa học và Công nghệ: Phát triển phong trào đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo, lấy doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch nâng cao năng suất và chất lượng giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch triển khai Đề án tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch thực hiện Chiến lược sở hữu trí tuệ năm 2030... Nâng cao chất lượng công tác thẩm định công nghệ các dự án thu hút đầu tư.

6.2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tham mưu tiếp tục thực hiện hiệu quả Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về "Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước"; lập hồ sơ khoa học Cụm di tích Tiên Lục, xã Tiên Lục, huyện Lạng Giang, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt; tham mưu phối hợp hoàn thiện Hồ sơ khoa học "*Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc*", trình UNESCO công nhận là di sản thế giới; xây dựng hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích quốc gia "Địa điểm cầu Sông Thương"; hồ sơ khoa học Nghệ thuật Chèo Bắc Giang đề nghị đưa vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án "Nâng cao chất lượng phong trào TĐĐKXDĐSVH giai đoạn 2021 -2025", bảo đảm các danh hiệu văn hóa đều đạt các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.

Xây dựng báo cáo "*ngiên cứu, tổng kết thực tiễn quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện xây dựng văn hóa, con người Bắc Giang từ năm 2010 đến nay; bài học kinh nghiệm và đề xuất một số nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới*" đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ theo Kế hoạch số 3955/KH-UBND ngày 15/8/2022 của UBND tỉnh. Tham mưu xây dựng Nghị quyết của Tỉnh ủy về "*Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Giang đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững*"; kế hoạch tổ chức Ngày hội Văn hóa các dân tộc tỉnh Bắc Giang năm 2025; Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức chi đặc thù đối với các cuộc thi, hội diễn, liên hoan lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh.

6.3. Sở Thông tin và Truyền thông: Tăng cường công tác quản lý báo chí của tỉnh và hoạt động báo chí, truyền thông. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, quản lý hoạt động báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh. Rà soát việc cấp phép hoạt động các trang thông tin điện tử, xử lý, chấn chỉnh hoạt động chưa phù hợp của những trang thông tin. Thiết lập đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý phản ánh, khiếu nại về hoạt động báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh. Kịp thời xử lý các vi phạm, sai phạm về hoạt động báo chí, trang thông tin điện tử.

6.4. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: Thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền các sự kiện về chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng trên sóng phát thanh, truyền hình và trang thông tin điện tử không để xảy ra sai sót. Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển sự nghiệp Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

6.5. Sở Xây dựng: Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cùng các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thành chỉ tiêu xóa 100% nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hỗ trợ 100% gia đình người có công gặp khó khăn về nhà ở, nhà xuống cấp cần được sửa chữa, xây mới.

6.6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Sở Xây dựng, Ban Dân tộc tỉnh, UBND các huyện, thành phố tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch tổng thể vận động, hỗ trợ các hộ gia đình người có công gặp khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo Kết luận số 2086-TB/TU ngày 07/12/2023. Thường xuyên nắm chắc tình hình nợ lương, nợ BHXH tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để kịp thời tham mưu các giải pháp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động. Tham mưu, tổ chức quản lý, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2024 và giai đoạn 2022-2025.

6.7. Bảo hiểm xã hội tỉnh: Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thành phố nắm chắc tình hình nợ BHXH, BHYT, BHTN để kịp thời có giải pháp xử lý hoặc tham mưu chỉ đạo xử lý, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; phấn đấu tỷ lệ nợ đọng BHXH, BHYT, BHTN thấp hơn so với chỉ tiêu được giao; phấn đấu năm 2024 có khoảng 44% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, trong đó có 5,5% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH tự nguyện; khoảng 36,2% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp; tiếp tục duy trì và phát triển có trên 99% dân số trong tỉnh có thẻ BHYT.

6.8. Ban Dân tộc: Tham mưu, tổ chức quản lý, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024. Tổ chức thực hiện đầy đủ chính sách đối với người có uy tín và phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Tham mưu xây dựng

Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách bảo tồn, phát huy tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

6.9. UBND các huyện, thành phố: Phối hợp với các ngành liên quan triển khai thực hiện tốt Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững, Chương trình MTQG xây dựng NTM, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025... thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người lao động hiểu rõ sự cần thiết, vai trò, ý nghĩa của chính sách bảo hiểm xã hội, lợi ích lâu dài của việc tham gia bảo hiểm xã hội, bảo đảm an sinh xã hội bền vững. Tập trung thúc đẩy phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện (giai đoạn 2021-2025) theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 02/7/2021.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường chuyển đổi số

7.1. Các sở, ngành, địa phương: Nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đổi mới sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, quyết liệt, hiệu quả trong hành động. Tăng cường các biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường, quản lý tài chính, ngân sách, đấu giá, đấu thầu,.... Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu. Chú trọng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức.

Thường xuyên rà soát, khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành gắn với giao nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể cho người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương. Đẩy mạnh hiện đại hóa nền hành chính, tập trung triển khai các nhiệm vụ xây dựng thành phố thông minh, chính quyền điện tử, chính quyền số. Nâng cao hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, công tác gửi nhận văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số; áp dụng hệ thống ISO, ứng dụng phần mềm, liên thông, chia sẻ dữ liệu, nâng cao hiệu quả trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ tại các cơ quan nhà nước trong tỉnh.

Nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ và tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến đảm bảo tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt trên 95%, tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý hoàn toàn trực tuyến đạt trên 70%, tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 60%.

7.2. Văn phòng UBND tỉnh: Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã hoàn thành 100% các chỉ tiêu Dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ, số lượng hồ sơ được xử lý trực tuyến và số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC theo các văn bản chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

7.3. Sở Nội vụ: Chủ trì tham mưu tiếp tục thực hiện hiệu quả Kết luận số 128-

KL/TU ngày 30/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số nội dung về công tác cán bộ và tiếp tục xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp giai đoạn 2021-2025. Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và công chức, viên chức trong thực thi công vụ; xử lý nghiêm cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức có biểu hiện gây phiền hà, sách nhiễu với người dân và doanh nghiệp, lợi dụng công vụ để tham nhũng, nhận hối lộ, lãng phí.

Tham mưu chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 02/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; Công văn số 1937-CV/TU ngày 29/7/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện nghiêm quy định thời gian làm việc và quy định không uống rượu, bia; Chỉ thị 01/CT-UBND ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính khi thi hành công vụ.

Tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả công tác cải cách tổ chức bộ máy, thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Chủ trì, phối hợp với các huyện, thành phố, các sở, ngành liên quan tham mưu hoàn thành phương án sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh.

7.4. Sở Thông tin và Truyền thông: Tham mưu, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Tỉnh ủy và các Kế hoạch của UBND tỉnh về chuyển đổi số; duy trì thứ hạng nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về chỉ số đánh giá chuyển đổi số. Vận hành Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh hoạt động có hiệu quả và thực chất; đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tích hợp các dịch vụ công trực tuyến lên Cổng dịch vụ công quốc gia đảm bảo kịp thời; đẩy mạnh triển khai hiệu quả tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh tham gia Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, sử dụng các nền tảng quản trị và kinh doanh, phát triển thương mại điện tử.

Tham mưu, tổ chức triển khai các nội dung theo quy định của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước, đảm bảo các hệ thống và cơ sở dữ liệu của tỉnh được kết nối thông suốt với các hệ thống và cơ sở dữ liệu của Trung ương triển khai trên địa bàn tỉnh.

7.5. Sở Tư pháp: Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản QPPL, chú trọng việc thẩm định văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với quy định pháp luật hiện hành. Tham mưu UBND tỉnh tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 14/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh. Tổ chức

tập huấn chuyên sâu nghiệp vụ công tác xử lý vi phạm hành chính.

7.6. UBND huyện Việt Yên: Chủ trì tham mưu thực hiện Nghị quyết số 938/NQ-UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập thị xã Việt Yên và các phường thuộc thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, đảm bảo sớm hoạt động ổn định, hiệu quả.

8. Thực hiện tốt công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

8.1. Bộ CHQS tỉnh: Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ, cháy rừng; phối hợp với lực lượng Công an, đơn vị Quân đội đóng quân trên địa bàn, các địa phương theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019, Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; nắm chắc tình hình trên địa bàn, báo cáo, tham mưu giải quyết kịp thời, không để bị động bất ngờ.

Tham mưu chỉ đạo làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức diễn tập KVPT huyện Tân Yên, diễn tập PCTT-TKCN huyện Lạng Giang năm 2024; các huyện, thành phố còn lại chỉ đạo tổ chức diễn tập 25% cấp xã theo đúng kế hoạch, hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ, bảo đảm an toàn tuyệt đối.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “*Xây dựng công trình Quốc phòng trong khu vực phòng thủ tỉnh giai đoạn 2021- 2030*”. Quản lý tốt đất quốc phòng, khu quân sự, các địa hình có giá trị về quốc phòng trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo làm tốt công tác tuyển quân, động viên quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật của nền kinh tế quốc dân năm 2024, hoàn thành 100% chỉ tiêu đề ra.

8.2. Công an tỉnh: Chủ động nắm chắc tình hình, tham mưu giải quyết các điểm, vụ việc phức tạp, không để xảy ra “điểm nóng” về an ninh, trật tự, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; củng cố hồ sơ xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi lôi kéo, kích động công dân khiếu kiện trái pháp luật và các đối tượng lợi dụng quyền KNTC để gây mất trật tự công cộng. Phòng ngừa, đấu tranh kiểm chế và kéo giảm các loại tội phạm.

Chú trọng khai thác hiệu quả ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả Đề án số 06 của Chính phủ về “*Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030*”; kiểm chế, làm giảm tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí (số vụ, số người chết, số người bị thương).

Tiếp tục tham mưu thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 28/4/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 11/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về mở đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm bảo đảm an ninh, trật tự Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024. Tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đặc biệt là đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn nông thôn và các khu, cụm công nghiệp. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “*Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025*”. Sơ kết, đánh giá kết quả 01 năm

thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong tình hình mới. Tham mưu xây dựng Đề án tăng cường công tác quản lý người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2024-2030.

Nâng cao năng lực đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm của lực lượng chuyên trách. Phát huy vai trò của lực lượng Công an cấp xã và phong trào quần chúng để làm tốt công tác an ninh trật tự.

Tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị; Đề án “*Xây dựng lực lượng Công an tỉnh Bắc Giang thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, hiện đại, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới*” và các Đề án, dự án thành phần của UBND tỉnh về bảo đảm ANTT và xây dựng lực lượng Công an; phấn đấu hoàn thành xây dựng 100% trụ sở công xã trong năm 2024. Phối hợp thẩm định điều kiện an ninh, trật tự trong quá trình chấp thuận chủ trương các dự án.

8.3. Thanh tra tỉnh: Chủ trì tham mưu quán triệt, triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy và Ban cán sự đảng UBND tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, trọng tâm là thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Nghị quyết 623/NQUBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Nghị quyết số 04-NQ/BCSD ngày 29/8/2022 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra về tiếp công dân, giải quyết đơn thư, KNTC trên địa bàn tỉnh và Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 10/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC.

Tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh: quán triệt, triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy và Ban cán sự đảng UBND tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; nâng cao chất lượng giải quyết KNTC của các cấp, các ngành; tập trung xử lý, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp, không để phát sinh “điểm nóng” về khiếu kiện trên địa bàn tỉnh; kết quả quyết khiếu nại, tố cáo toàn tỉnh đạt từ 90% trở lên; đơn đốc thực hiện xong từ 90% trở lên các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đã ban hành. Chỉ đạo có biện pháp xử lý bảo đảm cơ bản không để xảy ra tình trạng các đối tượng kích động, lôi kéo khiếu kiện phức tạp, đông người và không để công dân kéo đến cổng Tỉnh ủy, UBND tỉnh, gây mất ANTT.

8.4. Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố: Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, tăng cường thực hiện phân cấp phù hợp theo quy định gắn với thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ được giao, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ; nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức.

Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo: tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc mới phát sinh và các vụ việc

phức tạp, kéo dài còn tồn đọng; đồng thời, tăng cường đấu tranh với các đối tượng lợi dụng pháp luật, lôi kéo, kích động Nhân dân khiêu khích kiện phức tạp, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định tình hình địa phương.

Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục và tổ chức thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

9. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; đẩy mạnh công tác tuyên truyền; phát huy các phong trào thi đua yêu nước; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tạo đồng thuận xã hội

9.1. Sở Ngoại vụ: Tiếp tục triển khai Đề án Đẩy mạnh hợp tác quốc tế cấp địa phương của tỉnh Bắc Giang với các địa phương nước ngoài giai đoạn 2021-2025. Hỗ trợ, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố trao đổi thông tin, xúc tiến thiết lập quan hệ hợp tác cấp huyện với địa phương nước ngoài, trọng tâm là thực hiện các thỏa thuận hợp tác đã ký kết; đồng thời, nghiên cứu, đề xuất ký kết mới các thỏa thuận hợp tác với các địa phương, đối tác nước ngoài. Qua đó mở rộng thị trường, tranh thủ các nguồn lực về vốn, công nghệ, kỹ năng quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

9.2. Sở Thông tin và Truyền thông: Tăng cường công tác quản lý báo chí, kiểm soát chặt chẽ các thông tin trên mạng xã hội; kịp thời phối hợp, xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp lợi dụng dân chủ, đăng tải thông tin xấu độc, thiếu kiểm chứng sai sự thật. Chỉ đạo, định hướng tốt công tác thông tin tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh.

9.3. Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố: Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước; thực hiện hiệu quả các Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm 2021-2025. Phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với các cơ quan của Đảng, HĐND các cấp trong việc kiểm tra, theo dõi, giám sát nhằm nâng cao hiệu quả trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ.

Tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, phát huy quyền làm chủ của các tổ chức xã hội, hội, hiệp hội và của Nhân dân trong các lĩnh vực; góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, quyết tâm thực hiện thắng lợi, hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

Kịp thời cung cấp thông tin để các cơ quan thông tin, truyền thông tuyên truyền về những thành tựu đạt được, đồng thời, phản ánh những khó khăn, vướng mắc để tạo sự đồng thuận trong thực hiện nhiệm vụ.

9.4. Các cơ quan thông tin, truyền thông: Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, thể thao phục vụ các nhiệm vụ chính trị, chào mừng các cấp, các ngày lễ lớn, ngày kỷ niệm của đất nước và của tỉnh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến các tầng lớp Nhân dân bằng nhiều hình thức, nhất là truyền truyền trên các Trang thông tin điện tử và mạng xã hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc sở, thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn:

- Trước ngày 20/01/2024 xây dựng và ban hành chương trình kế hoạch hành động, các văn bản cụ thể triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong đó xác định rõ, đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ (*bao gồm nhiệm vụ chủ trì và nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan liên quan trong tổ chức thực hiện*), tiến độ thực hiện, dự kiến kết quả đầu ra trong năm 2024 đối với từng nhiệm vụ và phân công đơn vị chủ trì thực hiện.

- Chủ động theo dõi sát diễn biến trong nước, quốc tế, nâng cao năng lực, tăng cường phân tích, đánh giá, dự báo để có giải pháp kịp thời, tổng thể, đồng bộ, tận dụng thời cơ, thuận lợi, giảm thiểu tác động tiêu cực đối với ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý; định kỳ hàng quý cập nhật kịch bản phát triển ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê tỉnh để tổng hợp, cập nhật kịch bản tăng trưởng chung của tỉnh tại Phụ lục 2.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ, kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; định kỳ hàng quý, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu tại Phụ lục số 1 và Phụ lục số 3 gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15 tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo Chính phủ theo quy định.

2. Đề nghị HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh và đoàn thể nhân dân các cấp, các cơ quan báo, đài tỉnh và trung ương tổ chức giám sát, tuyên truyền vận động Nhân dân thực hiện tốt Kế hoạch này.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này và báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Giang ;
- UB MTTQ và các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh; các ban HĐND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Các hiệp hội, hội cấp tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, UBND huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, các phòng, CV;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ánh Dương